

PHỤ LỤC SỐ 04

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở GIAI ĐOẠN 2020-2024 THỊ XÃ PHỔ YÊN
(Kèm theo Quyết định số: 46/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Thái Nguyên)

1. Giá đất ở tại đô thị, giá đất ở tại nông thôn bám các trục đường giao thông

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
I	ĐƯỜNG HOÀNG QUỐC VIỆT (Từ cầu Đa Phúc đến ngã ba Tân Hương (Km 33+350 - Km40+100))	
1	Từ cầu Đa Phúc đến đường vào xóm Thượng, xã Thuận Thành (Km33 + 400 - Km35 + 475)	6.000
2	Từ đường rẽ xóm Thượng, xã Thuận Thành đến cách đường rẽ UBND xã Trung Thành 150m (Km35+ 475 - Km37+ 270)	5.000
3	Từ cách đường rẽ vào UBND xã Trung Thành 150m đến giáp đất nhà ông Luân lớp (Km37 + 270 - Km37 + 957)	5.500
4	Từ đất nhà ông Luân lớp đến ngã ba Tân Hương (Km37 + 957 - Km40 + 100)	6.000
	Trục phụ	
1	Từ Quốc lộ 3 đến cổng chính K602	3.000
2	Từ Quốc lộ 3 đến Cầu Sơn	
2.1	Từ Quốc lộ 3 đến bờ kênh Núi Cốc	3.500
2.2	Từ bờ kênh Núi Cốc đến Cầu Sơn	2.000
3	Từ đường Triệu Quang Phục (cầu vượt Đông Cao) đến đê Chã	3.000
4	Từ Quốc lộ 3 đến Nhà Văn hóa thôn Thanh Hoa xã Trung Thành	2.000
5	Nhánh trục phụ từ Quốc lộ 3 đến đê Chã	
5.1	Từ đường sắt qua Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp Thái Nguyên (Trường Xây lắp điện cũ) đến hết đất xã Trung Thành	
5.1.1	Từ đường sắt đến Bãi sỏi	1.200
5.1.2	Từ Bãi sỏi đến giáp đất xã Tân Phú	1.600
5.2	Từ Trạm Y tế xã Đông Cao đến giáp đất xã Tân Hương	1.000
6	Từ Quốc lộ 3 (đường rẽ xóm Cẩm Trà) đến kênh Núi Cốc	1.000
7	Từ Quốc lộ 3 qua đình Thượng Giã đến đường Triệu Túc	
7.1	Quốc lộ 3 đến đình Thượng Giã	1.500
7.2	Từ đình Thượng Giã qua Nhà Văn hóa đến đường Triệu Túc	1.000
8	Từ Quốc lộ 3 đến Nhà Văn hóa xóm Lai 1	
8.1	Từ Quốc lộ 3 đến Kênh Núi Cốc N19-21	1.500
8.2	Từ Kênh Núi Cốc đến đường nội đồng Lai Bíp	800
8.3	Từ đường nội đồng Lai Bíp đến Nhà Văn hóa xóm Lai 1	600
9	Từ Quốc lộ 3 qua ngã tư xóm Đoàn Kết đến đường Võ Thị Sáu	
9.1	Từ Quốc lộ 3 đến giáo họ Thượng Giã	1.500
9.2	Từ giáo họ Thượng Giã đến ngã tư xóm Đoàn Kết	1.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
9.3	Từ ngã tư xóm Đoàn Kết đến Nhà Văn hóa xóm Đoàn Kết	800
9.4	Từ Nhà Văn hóa xóm Đoàn Kết đến đường Võ Thị Sáu	1.500
10	Từ Quốc lộ 3 đến cổng Sư đoàn 312	3.000
11	Từ Quốc lộ 3 đi Đền Đồng Thụ đến đê Chã	1.000
12	Từ Quốc lộ 3 đến Sư đoàn 312 (đường đê Sông Công)	1.000
13	Từ Quốc lộ 3 đến đất nhà ông Đình Văn Cương, xóm Phú Thịnh, Thuận Thành	2.000
14	Từ Quốc lộ 3 (Núi Sáo) đến Đường Ngâm	2.000
II	ĐƯỜNG TRƯỜNG CHÍNHH (Từ ngã ba Tân Hương (Km40+100) đến Đường đi Tiên Phong (Km43))	
1	Từ ngã ba Tân Hương đến giáp đất Nam Tiến (Km40 + 100 - Km40 + 240)	6.000
2	Từ đất Nam Tiến đến đường rẽ vào Trung tâm bồi dưỡng Chính trị thị xã Phổ Yên (Km40 + 240 - Km41 + 486)	6.500
3	Từ đường rẽ vào Trung tâm bồi dưỡng Chính trị thị xã Phổ Yên đến giáp đất phường Ba Hàng (Km41 + 486 - Km42 + 268)	7.000
4	Từ đất phường Ba Hàng đến đường rẽ vào Viện 91 (Km42 + 268 - Km42 + 700)	11.000
5	Từ đường rẽ vào Viện 91 đến đường rẽ trường Tiểu học Ba Hàng (Km42 + 700 - Km42 + 845)	14.500
6	Từ đường rẽ Trường Tiểu học Ba Hàng đến đường đi Tiên Phong (Km42 + 845 - Km43)	18.000
	Trục phụ	
1	Từ Quốc lộ 3 đến Trường Tiểu học Ba Hàng	6.500
2	Từ Quốc lộ 3 đi tổ dân phố Kim Thái, vào 200m	5.000
3	Từ Quốc lộ 3 đi nút giao Yên Bình	
3.1	Từ Quốc lộ 3 đến cầu vượt đường sắt, xã Nam Tiến	5.000
3.2	Từ cầu vượt đường sắt đến ngã tư giao với đường Ba Hàng - Tiên Phong	5.000
3.3	Từ ngã tư giao với đường Ba Hàng - Tiên Phong đến khu xử lý nước thải Yên Bình	6.000
4	Từ Quốc lộ 3 đến Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thị xã Phổ Yên	2.000
5	Từ Quốc lộ 3 đến Trường Tiểu học 1, xã Nam Tiến	2.000
III	ĐƯỜNG PHẠM VĂN ĐỒNG (Từ đường đi xã Tiên Phong (Km43) đến giáp đất phường Phổ Cò, thành phố Sông Công (Km 45+ 900))	
1	Từ đường đi xã Tiên Phong đến đường rẽ vào Trường Đỗ Cận (Km43 - Km43 + 45)	18.000
2	Từ đường rẽ vào Trường Trung học cơ sở Đỗ Cận đến cách ngã tư Ba Hàng 100m (Km43 + 45 - Km43 + 350)	15.500
3	Từ cách ngã tư Ba Hàng 100 đến qua ngã tư Ba Hàng 100m (Km43 + 350 - Km43 + 550)	13.000
4	Từ qua ngã tư Ba Hàng 100m đến hết đất nhà ông Hòa Bì (đường rẽ chợ Ba Hàng cũ) (Km43 + 550 - Km43 + 705)	11.000
5	Từ hết đất nhà ông Hòa Bì (đường rẽ chợ Ba Hàng cũ) đến hết đất trụ sở Công	9.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	an phường Ba Hàng (Km43 + 705 - Km44 + 208)	
6	Từ giáp đất trụ sở Công an phường Ba Hàng đến đường rẽ Xí nghiệp Xi măng Đồng Tiến (Km44 + 208 - Km44 + 982)	7.000
7	Từ đường rẽ Xí nghiệp Xi măng Đồng Tiến đến giáp đất Sông Công (Km44 + 982 - Km45 + 950)	6.000
	Trục phụ	
1	Từ Quốc lộ 3 đến đồi Tên Lửa xóm Đài xã Đắc Sơn	1.200
2	Từ Quốc lộ 3 qua trạm điện đến Nhà Văn hóa xóm Đông Sinh xã Hồng Tiến	1.400
3	Từ Quốc lộ 3 qua Nhà Văn hóa Đông Sinh đến đường sắt Hà Thái	
3.1	Từ Quốc lộ 3 đến Nhà Văn hóa xóm Đông Sinh xã Hồng Tiến (đoạn đi qua xóm Đông Sinh)	1.300
3.2	Từ Nhà Văn hóa xóm Đông Sinh đi Nhà Văn hóa xóm Chùa	800
3.3	Từ Nhà Văn hóa xóm Chùa đến đường sắt Hà Thái	600
4	Từ Quốc lộ 3 đến Nhà Văn hóa xóm Ấm (mới) xã Hồng Tiến	2.000
5	Từ Quốc lộ 3 đến cổng trào trong xóm Đài xã Đắc Sơn	1.700
6	Từ Quốc lộ 3 đến Xí nghiệp Xi măng Đồng Tiến	2.300
7	Từ Quốc lộ 3 qua xóm Quán Vã đến giáp địa phận xã Đắc Sơn	
7.1	Từ Quốc lộ 3 qua xóm Quán Vã đến kênh Núi Cốc	1.000
7.2	Từ nương Núi Cốc, nhà bà Nguyễn đến giáp địa phận xã Đắc Sơn	800
8	Từ Quốc lộ 3, hai nhánh xóm Thành Lập đến Kho thuốc sâu cũ, khu Quán Vã	600
9	Từ Quốc lộ 3 đến Nhà Văn hóa tổ dân phố 2 + 50m	2.300
10	Từ Quốc lộ 3, nhà ông Chinh qua nhà ông Tính đến nương Núi Cốc	900
11	Từ Quốc lộ 3 (cạnh nhà ông Thích tổ dân phố Thành Lập) đến Tỉnh lộ 261 đi Phú Bình	
11.1	Từ Quốc lộ 3 đến hết đất Nhà Văn hóa tổ dân phố Thành Lập	3.500
11.2	Từ giáp đất Nhà Văn hóa tổ dân phố Thành Lập đến Tỉnh lộ 261 đi Phú Bình (nhà ông Vạn)	2.500
12	Từ Quốc lộ 3 nhà ông Hòa Bĩ (đường rẽ chợ Ba Hàng cũ) đến giáp đất nhà ông Kiên tổ dân phố 3	
12.1	Từ Quốc lộ 3 nhà ông Hòa Bĩ (đường rẽ chợ Ba Hàng cũ) đến ngã ba (nhà ông Lưu)	4.000
12.2	Từ ngã ba (nhà ông Lưu) đến giáp đất nhà ông Kiên tổ dân phố 3	3.000
13	Từ Quốc lộ 3 đi Trường Mầm non Sơn Ca đến hết đất nhà bà Bình (tổ dân phố 4)	4.000
14	Từ Quốc lộ 3 đến Trung tâm Y tế thị xã	7.000
15	Từ Quốc lộ 3 qua Trường THCS Đỗ Cận đến đường Ba Hàng - Tiên Phong	7.000
16	Từ Quốc lộ 3 đi khu dân cư VIF (đoạn đã xong cơ sở hạ tầng)	5.500
IV	QUỐC LỘ 3 HÀ NỘI - THÁI NGUYÊN (Từ Km47 đến Km51 + 230m)	
1	Từ nhà bà Bình đến giáp đất Nhà máy cám Trư Đại (Km47 - Km47 + 250)	6.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
2	Từ Km50 đến Km51 + 230	5.500
	Trục phụ	
1	Từ Quốc lộ 3 đến nhà ông Thư xóm Giếng, xã Hồng Tiến	
1.1	Từ Quốc lộ 3 đến đường sắt	1.600
1.2	Từ đường sắt đến nhà ông Thư	1.200
1.3	Từ nhà ông Thư đến Tỉnh lộ 266	1.000
2	Từ nhà Tùng Nhung đến Nhà Văn hóa xóm Giếng	1.000
3	Từ Quốc lộ 3 qua xóm Hiệp Đồng đến ngã ba xóm Chùa, xã Hồng Tiến	
3.1	Từ Quốc lộ 3, vào 500m	1.200
3.2	Từ qua 500m đến ngã ba xóm Chùa	700
V	ĐƯỜNG TÔN ĐỨC THẮNG (Từ ngã tư Quốc lộ 3 cũ (Km43+500) đến Cầu Rẽo, phường Bãi Bông)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến ngã ba Xe Trâu	8.000
2	Từ ngã ba Xe Trâu đến đường sắt	5.500
3	Từ đường sắt đến hết chợ Hồng Tiến	6.000
4	Từ giáp đất chợ Hồng Tiến đến hết đất nhà ông Tiêu	4.500
5	Từ giáp đất nhà ông Tiêu đến Cầu Rẽo	4.000
	Trục phụ	
1	Từ nương Núi Cốc (giáp đất khu dân cư Hồng Diện) đến đường sắt	700
2	Từ ngã ba Vòng Bi đến Nhà máy Vòng Bi	3.000
3	Từ Tỉnh lộ 261 (nhà bà Thung Đạt) đến đường sắt	700
4	Từ Tỉnh lộ 261 (nhà ông Luật Hậu) đi xóm Đồng Quang đến đầu cầu Đồng Tâm	1.200
5	Từ nhà ông Phương Hằng đến ngã tư nhà ông Thụ tổ dân phố Đại Đồng	1.500
6	Từ hết đất nhà ông Thụ qua nhà ông Vinh đến đất nhà ông Hùng tổ dân phố Đại Đồng	1.500
7	Từ ngã ba, nhà ông Vỹ Hằng đến đầu cầu Đại Thịnh	1.000
8	Từ nhà ông Thiều Đào đến nhà ông Ngọc, tổ dân phố Đại Thịnh	800
9	Từ nhà bà Vân, tổ dân phố Đại Xuân đến giáp đường sắt Hà Thái	1.000
10	Từ ngã ba hồ A5 đến ngã tư nhà ông Hoạch, tổ dân phố Đại Hưng	1.000
11	Từ ngã ba hồ A5 đến đường sắt Hà Thái	1.000
12	Từ Tỉnh lộ 261, nhà bà Vát đến nhà bà Bách, tổ dân phố Trung Tâm	1.000
13	Từ Tỉnh lộ 261, nhà bà Út đến ngã ba nhà ông Hoàng, tổ dân phố Thống Nhất	800
14	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Vân đến nhà ông Tiến, tổ dân phố Thống Nhất	1.000
15	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Thành đến nhà ông Tường, tổ dân phố Cầu Rẽo	1.000
16	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Tấn đến nhà ông Tuyên, tổ dân phố Cầu Rẽo	1.000
17	Đoạn từ nhà ông Bắc (Chấp), tổ dân phố Đại Đồng đến hết đất xã Đồng Tiến	2.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
18	Đoạn từ nhà ông Ước đến nhà ông Đặng, tổ dân phố Đại Cát	2.000
19	Đoạn từ Cầu Rẽo qua Nhà Văn hóa xóm Giếng đến ngã ba nhà ông Thư, xóm Giếng	
19.1	Đoạn từ Cầu Rẽo đến Nhà Văn hóa xóm Giếng	1.000
19.2	Đoạn từ Nhà Văn hóa xóm Giếng đến ngã ba nhà ông Thư, xóm Giếng	800
19.3	Nhánh của trục phụ đoạn từ Cầu Rẽo đến Nhà Văn hóa xóm Giếng: Từ Khu tái định cư xóm Ngoài đến Trường Tiểu học Hồng Tiến 2	700
VI	ĐƯỜNG ĐỒ CẠN (Từ Quốc lộ 3 đến chân Cầu Đầm, xã Đắc Sơn)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến hết đất Khu dân cư VIF, phường Ba Hàng	7.500
2	Từ hết đất Khu dân cư VIF đến cầu Trâu II	5.000
3	Từ cầu Trâu II đến qua ngã ba Giếng Đồn 100m	2.500
4	Từ qua ngã ba Giếng Đồn 100m đến Cầu Đầm	1.700
	Trục phụ	
1	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Vỵ qua Nhà Văn hóa tổ dân phố Yên Ninh đến kênh Núi Cốc	1.500
2	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Uyển Càn đến ngã ba nhà ông Lưu, tổ dân phố 3	2.000
3	Nhánh rẽ cạnh nhà ông Kiên đến kênh mương Núi Cốc	1.000
4	Từ Tỉnh lộ 261, cạnh nhà ông Bình đến ngã ba nhà ông Luyến tổ dân phố 3	1.650
5	Từ Tỉnh lộ 261, cạnh nhà ông Dân qua tổ dân phố Yên Ninh đến gặp đường đi Bệnh viện Quân Y 91	1.650
6	Từ Tỉnh lộ 261 đến Trung tâm Cai nghiện	
6.1	Từ Tỉnh lộ 261 đến nhà ông Tần Phái	1.200
6.2	Từ nhà ông Tần Phái đến Trung tâm Cai nghiện	1.000
7	Tỉnh lộ 261 rẽ vào đến Nhà Văn hóa tổ dân phố Yên Trung	1.000
8	Từ Tỉnh lộ 261 đi tổ dân phố Đồng Năm, vào 250m	1.000
9	Từ ngõ rẽ cạnh UBND xã Đắc Sơn cũ, vào đến đồi Tên Lửa	800
VII	TỈNH LỘ 274 ĐI VĨNH PHÚC (Từ Cầu Nhái đến đỉnh đèo Nhe)	
1	Từ Cầu Nhái đến hết đất nhà ông Phúc, xóm Thượng Vụ	1.000
2	Từ giáp đất nhà ông Phúc xóm, Thượng Vụ đến Cầu Lai, xã Thành Công	1.500
3	Từ Cầu Lai, xã Thành Công đến cách ngã ba chợ Long Thành 50m	2.000
4	Từ cách ngã ba chợ Long Thành 50m đến qua ngã ba chợ Long Thành 50m	3.500
5	Từ qua ngã ba chợ Long Thành 50m đến Trường THCS xã Thành Công	2.000
6	Từ Trường THCS Thành Công đến hết nhà ông Toàn, xóm Xuân Dương	1.000
7	Từ giáp đất nhà ông Toàn, xóm Xuân Dương đến đỉnh đèo Nhe (hết địa phận xã Thành Công)	750
	Trục phụ	
1	Từ ngã ba bến Nhái đi xã Vạn Phái	
1.1	Từ ngã ba bến Nhái đến cách UBND xã Vạn Phái 200m	600

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
1.2	Từ cách UBND xã Vạn Phái 200m đến qua UBND xã Vạn Phái 200m	1.000
2	Từ đường 274 đi xóm Thượng Vụ 1, đến hết đất nhà ông Lâu	550
3	Từ ngã ba nhà ông Quang Chiến đến Trường Tiểu học Thành Công 2	700
4	Từ đường 274 đi xóm An Hòa, vào 200m	700
5	Ngã ba chợ Long Thành đi Hồ Suối Lạnh	
5.1	Từ ngã ba chợ Long Thành + 50m	3.500
5.2	Qua ngã ba chợ Long Thành 50 đến Gò Tròn	2.500
5.3	Từ Gò Tròn đến Gò Đồn	2.000
5.4	Từ Gò Đồn đến chân đập hồ Suối Lạnh	1.000
6	Ngã ba Gò Đồn đi làng Đanh	
6.1	Từ ngã ba Gò Đồn đến cách ngã ba làng Đanh 50m	550
6.2	Từ cách ngã ba làng Đanh 50m đến qua cổng làng Đanh 50m	700
7	Từ giáp đất xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, qua Nhà máy gạch Hồng Trang đến hết đất nhà ông Lưu Văn Hai, xóm Ao Sen	520
VIII	ĐƯỜNG LÝ NAM ĐẾ (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km 43) đến chân cầu vượt Đồng Tiến)	
1	Từ Quốc lộ 3 cũ đến đường sắt	9.500
2	Từ đường sắt đến cách Quốc lộ 3 mới 100m	7.500
	Trục phụ	
1	Từ đường đi Tiên Phong, giáp đất ông Thoại đến đường vào Nhà máy Z131	
1.1	Từ đường đi Tiên Phong (giáp đất ông Thoại) đến nhà ông Bằng, tổ dân phố Đại Phong	2.600
1.2	Từ nhà ông Bằng, tổ dân phố Đại Phong đến đường Nguyễn Cấu (nhà ông Hưng tổ dân phố Đại Phong)	2.200
2	Từ đường đi Tiên Phong, cạnh nhà bà Ngân Dân đến nhà Hợp Xuân	5.500
3	Nhánh từ ngã ba nhà bà Vân, tổ dân phố Kim Thái đến hết đất nhà bà Sơn, tổ dân phố Kim Thái	3.500
4	Từ đường đi Tiên Phong đến sau ga Phở Yên (nhà ông Thắng thuê)	5.000
5	Từ đường đi Tiên Phong, nhà ông Đính Màu đến Nhà khách Z131	
5.1	Từ đường đi Tiên Phong, nhà ông Đính Màu đến cổng chính Z131	5.000
5.2	Từ cổng chính Z131 đến nhà khách Z131	3.500
6	Từ đường đi Tiên Phong, nhà ông Cường Chanh đến Trường Tiểu học Đồng Tiến	4.000
IX	ĐƯỜNG NGÔ GIA TỰ (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km42+700) đến Bệnh viện Quân Y 91)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến qua bờ kênh Núi Cốc 100m	7.500
2	Từ qua bờ kênh Núi Cốc 100m đến Bệnh Viện Quân Y 91	6.000
	Trục phụ	
1	Từ nhà hàng 91 đi qua nhà ông Tâm sản xuất gạch đến giáp địa phận xã Nam	2.300

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Tiến	
2	Từ cổng chính Bệnh viện Quân y 91 đến hết đất nhà ông Kế tổ dân phố Đầu Cầu	1.500
X	ĐƯỜNG ĐẶNG THUYẾT TRÂM (Từ đường Tỉnh lộ 261 (Km40+700) đến đường vào Bệnh Viện Quân Y 91)	
1	Toàn tuyến	3.000
XI	ĐƯỜNG NGUYỄN CẦU (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km43+400) đến Khu dân cư Hồng Phong)	
1	Toàn tuyến	6.000
	Trục phụ	
1	Từ đền thờ liệt sỹ đến đường sắt Hà Thái (đoạn đã xong hạ tầng)	5.000
XII	ĐƯỜNG NGUYỄN THỊ MINH KHAI (Từ Tỉnh lộ 261 đi Phú Bình (Km42) đến cổng chính nhà máy Z131)	
1	Từ Tỉnh lộ 261 (Km42, ngã ba dốc Xe Trâu) + 120m	5.500
2	Từ qua ngã ba dốc Xe Trâu 120m đến ngã ba (nhà ông Trung Trạm)	5.000
XIII	ĐƯỜNG TRẦN NHẬT DUẬT (Từ Tỉnh lộ 261 (Km39+300) đến Cầu Nhái, xã Đắc Sơn)	
1	Từ đường Đỗ Cận (Km 42, Tỉnh lộ 261 cũ) + 100m	1.700
2	Từ qua 100m đến Cầu Nhái, xã Đắc Sơn	1.500
XIV	ĐƯỜNG TRẦN NGUYỄN HẪN (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km41) đến UBND xã Nam Tiến)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến kênh Núi Cốc	2.500
2	Từ kênh Núi Cốc đến UBND xã Nam Tiến	2.000
XV	ĐƯỜNG TRIỆU QUANG PHỤC (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km37) đến chân cầu vượt Đông Cao)	
1	Từ Quốc lộ 3 cũ đến đường sắt	3.500
2	Từ đường sắt đến chân cầu vượt Đông Cao	2.500
XVI	ĐƯỜNG TRẦN QUANG KHẢI (Từ Quốc lộ 3 cũ (Km37) đến đê Sông Công, xã Trung Thành)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến qua chợ Thanh Xuyên 50m	3.000
2	Từ qua chợ Thanh Xuyên 50m đến 250m	2.500
3	Từ qua chợ Thanh Xuyên 250m đến đê Sông Công xã Trung Thành (đê Tứ Thịnh)	1.500
XVII	ĐƯỜNG LÝ THIÊN BẢO (Từ Quốc lộ 3 (Km33+350) đến Cổng chui Phù Lôi, xã Thuận Thành)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến hết Công ty kinh doanh Than Bắc Thái (UBND xã Thuận Thành cũ)	2.000
2	Từ giáp Công ty kinh doanh Than Bắc Thái (UBND xã Thuận Thành cũ) đến cổng chui Phù Lôi	1.600
3	Từ cổng chui Phù Lôi đến cổng số 3 đê Chả Thuận Thành	800

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Trục phụ	
1	Đê Chã đến Tái định cư Phù Lôi	650
2	Đê Chã đến ngã tư nhà ông Phạm Bá Lơ	600
3	Từ nhà ông Phạm Bá Lơ đến nhà ông Thơm (trưởng xóm)	560
4	Từ nhà ông Thơm (trưởng xóm) đến đê Chã	600
XVIII	ĐƯỜNG TRIỆU TÚC (Từ Quốc lộ 3 (Công ty Sửa Km35+700) đến Cống Táo, xã Thuận Thành)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến đường sắt Hà Thái	2.000
2	Từ đường sắt Hà Thái đến cống Táo, xã Thuận Thành	1.000
	Trục phụ	
1	Ngõ số 2, số 4, vào 150m	800
2	Trạm bơm cống Táo qua nhà ông Luật đến cây đa to, xóm Xây	560
3	Từ ngã ba dốc đền Đồng Thụ đến nhà ông Giới	560
XIX	ĐƯỜNG PHẠM TU (Từ Quốc lộ 3 (Km40+100) đến UBND xã Tân Hương)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến hết nhà ông Lợi Thuận, xã Tân Hương	3.000
2	Từ giáp đất nhà ông Lợi Thuận, xã Tân Hương đến hết Trạm Y tế xã Tân Hương	2.500
3	Từ giáp Trạm Y tế xã Tân Hương đến UBND xã Tân Hương	3.000
	Trục phụ	
1	Từ Trạm Y tế xã đến hết Trường Tiểu học và Trung học cơ sở, xã Tân Hương	2.000
2	Từ UBND xã + 100m đến đất nhà ông Việt xóm Hương Đình 2	1.000
3	Từ đất nhà ông Phúc, xóm Tân Long 3 đến đất nhà ông Cường, xóm Tân Trung	2.000
4	Từ đất nhà ông Cường, xóm Tân Trung đi Cẩm Na đến giáp đất xã Đông Cao	1.200
5	Từ đất nhà ông Phúc, xóm Tân Long 3 đến hết đất nhà ông Hào, xóm Đông	1.500
XX	ĐƯỜNG TRẦN KHÁNH DƯ (Từ Quốc lộ 3 (Km40+100) đến cầu Bến Vạn, xã Nam Tiến)	
1	Từ Quốc lộ 3 đến nghè ông Đại	1.500
2	Từ nghè ông Đại đến cầu Bến Vạn, xã Nam Tiến	800
XXI	MỘT SỐ ĐƯỜNG THUỘC PHƯỜNG ĐỒNG TIẾN	
1	Từ nút giao Yên Bình (đường gom) đến Nhà máy Samsung	4.000
2	Từ đường gom (nhà máy SamSung) qua cổng số 6 Sam Sung đến đường 47m	10.000
3	Từ Cầu Máng, tổ dân phố Vinh Xương đến đất ở nhà ông Tấn, tổ dân phố Vinh Xương	2.000
4	Từ nhà ông My, tổ dân phố Vinh Xương qua nhà ông Hải đến đường Gom	2.000
5	Từ nhà ông Sơn, tổ dân phố Vườn Dẫy đến ngã ba nhà bà Sâm, tổ dân phố Vườn Dẫy	1.500
6	Từ nhà ông Thoan, tổ dân phố Tân Hoa đến ngã ba Trạm điện Thanh Xuân	1.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
7	Từ nhà ông Huyền (Sơn), tổ dân phố Hoàng Thanh qua ngã ba Trạm điện Thanh Xuân đến đường 47m	2.000
8	Từ nhà ông Nhất qua Nhà Văn hóa tổ dân phố Tân Hoa cũ, đến khu tái định cư Tân Hoa	1.500
9	Từ nhà bà Huyền (Hưng), ngã tư tổ dân phố Hoàng Vân qua nhà bà Phòng, tổ dân phố Hoàng Vân đến đường vành đai 5	1.000
10	Từ nhà ông Thuận, tổ dân phố Hoàng Vân đến đường vành đai 5	1.000
11	Từ nhà ông Cường, tổ dân phố Hoàng Thanh đến đường vành đai 5	1.000
12	Từ đường 47m đến nhà bà Huyền (Hưng) ngã tư, tổ dân phố Hoàng Vân	2.500
13	Đoạn từ nhà ông Kế, tổ dân phố Hoàng Thanh đến nghĩa địa Đồng Sênh	
13.1	Từ nhà ông Kế tổ dân phố Hoàng Thanh đến ngã ba nhà ông Cường, tổ dân phố Hoàng Thanh	1.500
13.2	Từ ngã ba nhà ông Cường đến nghĩa địa Đồng Sênh	1.500
14	Từ nhà ông Lễ, tổ dân phố Hoàng Thanh đến nhà ông Ba (Đương), tổ dân phố Hoàng Thanh	800
15	Từ nhà ông Hường, tổ dân phố Hoàng Thanh đến nhà ông Ngọ (Lan), tổ dân phố Hoàng Thanh	1.000
16	Từ nhà bà Hoa (giáp đường sắt Hà - Thái) đến hết địa phận phường Đồng Tiến	2.000
17	Từ nhà ông Dũng, tổ dân phố Ga đến hết đất nhà ông Đức, tổ dân phố Ga	2.000
18	Từ nhà ông Tiến (Mười) tổ dân phố Ga đến đường sắt (nhà bà Nghi, tổ dân phố Đại Phong, phường Ba Hàng)	2.000
19	Từ nhà bà Trai, tổ dân phố Ấp Bắc qua trạm bảo vệ Thực Vật đến đường vào Z131	2.500
20	Từ nhà ông Lập (Lê), tổ dân phố Ấp Bắc đến nhà bà Hằng (Thăng)	2.500
21	Từ nhà bà Hằng (Thăng) đến nhà ông Lê (giáp đất Tân Hương)	2.500
22	Từ nhà bà Thúy qua nhà ông Thành đến nhà bà Hằng (Thăng)	1.600
23	Từ nhà ông Việt tổ dân phố Nam qua nhà ông Minh đến hết nhà ông Tiến tổ dân phố Ấp Bắc	1.000
24	Từ nhà ông Cường (Lượng), tổ dân phố Nam qua nhà ông Hiếu đến nhà ông Thức, tổ dân phố Nam	800
25	Từ đường đi Tiên Phong (nhà ông Đính Mầu) đến Nhà khách Z131	
25.1	Từ nhà ông Chiến (Chất) đến hết nhà ông Sơn, tổ dân phố Đình	2.000
25.2	Từ nhà ông Hợp (Đồ) qua nhà ông Tân đến ngã tư nhà ông Thơ (Sách)	2.000
25.3	Từ ngã ba nhà ông Tân đến nhà ông Liêm	2.000
25.4	Từ nhà ông Long (Vận) qua ngã tư nhà Thơ (Sách) đến nhà bà Lơ (Thư)	2.000
25.5	Từ ngã tư nhà Thơ (Sách) đến hết nhà ông Hành, tổ dân phố Giữa	2.000
25.6	Từ cổng chui đường cao tốc qua đình làng Thanh Quang đến ngã ba nhà ông Hạnh, tổ dân phố Chiến Thắng	2.500
25.7	Từ cổng chính Z131 đến hết Nhà Văn hóa tổ dân phố Chiến Thắng	3.000
25.8	Từ Nhà Văn hóa tổ dân phố Chiến Thắng đến hết nhà ông Dũng (Loan)	2.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
25.9	Từ Nhà Văn hóa tổ dân phố Chiến Thắng qua nhà ông Bộ đến ngã ba nhà ông Hạnh	2.000
25.10	Từ ngã ba nhà ông Hạnh đến chân Cầu Máng	1.800
25.11	Từ nhà bà Tiến, tổ dân phố Giữa đến hết khu tái định cư Chiến Thắng	1.800
25.12	Từ nhà ông Phụng, tổ dân phố Giữa đến nhà ông Xuân, tổ dân phố Giữa	2.000
25.13	Từ nhà bà Oanh (Khánh) chân cầu vượt đến hết nhà bà Chi, tổ dân phố Giữa	2.500
26	Từ đường đi Tiên Phong (ngã ba C203) đến Xưởng vật liệu nổ Z131	
26.1	Từ nhà ông Hào (Xuyến), tổ dân phố Tân Thành đến đường 47m	2.000
26.2	Từ nhà bà Khoa đến đập tràn Bình Tiến	2.000
26.3	Ngã ba nhà ông Vy, tổ dân phố Tân Thành đến nhà ông Dụng (Du)	800
26.4	Từ nhà ông Giang, tổ dân phố Tân Thành đến nhà bà Huyền (Hưng), ngã tư tổ dân phố Hoàng Văn	1.500
26.5	Từ ngã ba từ nhà ông Việt (Đạo) qua nhà ông Tiến, tổ dân phố Tân Thành đến đường 47m	2.000
26.6	Từ nhà ông Thuận, tổ dân phố Vườn Dãy đến ngã tư nhà bà Sâm, tổ dân phố Vườn Dãy	2.000
26.7	Từ ngã tư nhà bà Sâm, tổ dân phố Vườn Dãy đến đường 47m	2.000
26.8	Từ nhà ông Hành, tổ dân phố Vườn Dãy qua nhà ông Vui đến khu tái định cư Thanh Xuân	1.500
26.9	Từ nhà ông Uyên, tổ dân phố Con Trê đến hết đất Đồng Tiến	2.000
26.10	Từ nhà ông Uyên, tổ dân phố Con Trê qua nhà ông Thái đến hết đất nhà ông Ước, tổ dân phố Con Trê	1.500
26.11	Từ nhà bà Sừ, tổ dân phố Con Trê qua nhà ông Thể đến hết đất nhà ông My	1.500
XXII	TỈNH LỘ 261 THỊ XÃ PHỖ YÊN ĐI HUYỆN PHÚ BÌNH (Từ Cầu Rẽo đến hết đất thị xã Phỗ Yên)	
1	Từ Cầu Rẽo đến đường rẽ Cống Thượng	4.000
2	Từ đường rẽ cống Thượng đến kênh giữa Núi Cốc	2.500
3	Từ kênh giữa Núi Cốc đến hết đất thị xã Phỗ Yên, giáp đất huyện Phú Bình	2.000
	Trục phụ	
1	Đường gom Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên, đoạn từ Tỉnh lộ 261 đến Tỉnh lộ 266	4.000
2	Ngã ba cống chui nhà ông Đình đi theo đường gom Quốc lộ 3 mới đến hết đất phường Bãi Bông, giáp phường Đồng Tiến (đường gom Quốc lộ 3 mới)	600
3	Đường 47m (đoạn từ Tỉnh lộ 261 đến Khu xử lý nước thải Yên Bình)	3.000
4	Đi xóm Cống Thượng đến đường 47m	800
5	Từ đường 47m đi xóm Liên Minh đến Hồ xóm Liên Minh	600
6	Đi Nhà Văn hóa xóm Hanh, đến nhà ông Dũng xóm Hanh	700
7	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Huân đến nhà ông Thông xóm Hanh	600
8	Từ Tỉnh lộ 261, đối diện đường 47m đến nhà ông Tiến, xóm Hanh	700
9	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Hiền (Liên) đến nhà bà Khang, xóm Hanh	700

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
10	Từ Tỉnh lộ 261, nhà ông Thắng (Duyên) đến nhà bà Huỳnh, xóm Hổng	800
11	Từ nhà bà Huỳnh qua nhà ông Đông xóm Hổng đến đường gom Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên	700
12	Từ nhà bà Huỳnh, xóm Hổng qua nhà ông Minh Huệ đến giáp đất khu công nghiệp Diềm Thụy	700
XXIII	TỈNH LỘ 261 ĐI PHÚC THUẬN VÀ ĐI ĐẠI TỪ (Từ Cầu Đầm đến hết đất thị xã Phổ Yên)	
1	Từ Cầu Đầm đến đến cách UBND xã Minh Đức 150m	1.000
2	Từ cách UBND xã Minh Đức 150m đến qua UBND xã Minh Đức 150m	2.300
3	Từ qua UBND xã Minh Đức 150m đến hết địa phận xã Minh Đức	1.300
4	Từ giáp địa phận xã Minh Đức đến hết Hạt giao thông số 5	2.000
5	Từ Hạt giao thông số 5 đến cách chợ Bắc Sơn 50m	3.000
6	Từ cách chợ Bắc Sơn 50m đến qua chợ Bắc Sơn 50m	4.000
7	Từ qua chợ Bắc Sơn 50m đến qua đường rẽ UBND phường Bắc Sơn 300m	2.700
8	Từ qua đường rẽ UBND phường Bắc Sơn 300m đến cách chợ Phúc Thuận 50m	2.500
9	Từ cách chợ Phúc Thuận 50m đến qua chợ Phúc Thuận 50m	3.000
10	Từ qua chợ Phúc Thuận 50m đến qua cây đa Bến Đông 200m	2.500
11	Từ qua cây đa Bến Đông 200m đến cầu số 1	1.500
12	Từ cầu số 1 đến ngã ba đi xóm Quân Xóm	1.000
13	Từ ngã ba đi xóm Quân Xóm đến ngã ba rẽ Trường THCS Phúc Thuận	2.000
14	Từ ngã ba rẽ Trường Trung học cơ sở Phúc Thuận đến hết đất xã Phúc Thuận	1.000
	Trục phụ	
1	Từ Trung tâm Thương nghiệp đi xóm Nhe, xã Thành Công	
1.1	Từ Trung tâm Thương nghiệp đi tổ dân phố 3, phường Bắc Sơn, vào 500m	3.000
1.2	Từ qua Trung tâm Thương nghiệp 500m đến đập tràn Bến Cao	800
1.3	Từ đập tràn Bến Cao đến nhà ông Hoàng Văn Công xóm Nhe, xã Thành Công	600
2	Từ Trung tâm Thương nghiệp đến hết Trường THPT Bắc Sơn	2.500
3	Từ ngã ba UBND phường Bắc Sơn đến Trạm biến thế Công ty Chè Bắc Sơn	1.500
4	Từ ngã ba chợ Phúc Thuận đi xóm Quân Cay, vào 400m	1.000
5	Từ Ngã ba chợ Phúc Thuận đi xóm Chặng, vào 400m	1.000
6	Đường rẽ đi Phúc Tân qua đập tràn đến hết địa phận Phúc Tân (tuyến đường WB3)	
6.1	Từ đường rẽ đi Phúc Tân đến đập tràn	1.000
6.2	Từ đập tràn đến hết đất Trường Tiểu học Phúc Thuận 2	700
6.3	Từ Trường tiểu học Phúc Thuận 2 đến hết đất xã Phúc Thuận	600
6.4	Từ giáp đất xã Phúc Thuận đến cách UBND xã Phúc Tân 500m	530
6.5	Từ cách UBND xã Phúc Tân 500m đến qua UBND xã Phúc Tân 500m	550

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
6.6	Từ qua UBND xã Phúc Tân 500m đến giáp đất xã Tân Cương	530
7	Ngã tư Đức Phú đi đèo Nhơn	
7.1	Từ ngã tư Đức Phú đến đập tràn Trung Năng	1.000
7.2	Từ đập tràn Trung Năng đến đèo Nhơn	700
8	Từ Tỉnh lộ 261 đi Đầm Ban, vào 200m	550
9	Từ Tỉnh lộ 261 đi đền Vua Bà, vào 400m	550
10	Ngã ba Tỉnh lộ 261 đi Trường THCS Phúc Thuận, vào 200m	600
XXIV	TỈNH LỘ 266 ĐI HUYỆN PHÚ BÌNH (Từ ngã tư khu công nghiệp Sông Công I đến giáp đất huyện Phú Bình)	
1	Toàn tuyến	5.000
	Trục phụ	
1	Tỉnh lộ 266 qua khu tái định cư xóm Mãn Chiêm đến đất nhà ông Sáu	1.000
2	Từ đất nhà ông Sáu qua Nhà Văn hóa xóm Mãn Chiêm đến cổng chui đường cao tốc	600
3	Từ đất nhà ông Sáu đến đất nhà ông Khương xóm Mãn Chiêm	600
XXV	QUỐC LỘ 3 ĐI TIỀN PHONG (Từ ngã ba Kho dự trữ C203 đến bến đò Thù Lâm)	
1	Từ ngã ba Kho dự trữ C203 + 200m	5.000
2	Từ qua ngã ba Kho dự trữ C203 200m đến ngã tư nút giao nhau với đường vành đai 5	4.000
3	Từ ngã tư nút giao nhau với đường vành đai 5 đến ngã ba Cao Vương	3.000
4	Từ ngã ba Cao Vương đến giáp đất Tiên Phong	2.000
5	Từ cầu Tiên Phong đến hết đất nhà ông Hà Trọng Đại	1.200
6	Từ giáp đất nhà ông Hà Trọng Đại qua chợ Cầu Gô đến hết đất nhà ông Đào Văn Tiến	1.500
7	Từ giáp đất nhà ông Đào Văn Tiến đến qua ngã tư Nguyễn Hậu 100m	1.000
8	Từ qua ngã tư Nguyễn Hậu 100m đến bến đò Thù Lâm	800
	Trục phụ	
1	Từ đường đi Tiên Phong (ngã ba C203) đến đập tràn An Bình	
1.1	Từ ngã ba C203 vào 100m	3.500
1.2	Từ ngã ba C203 + 100m đến đập tràn An Bình	3.000
2	Từ đường đi Tiên Phong (nhà ông Quẩn) đến nhà ông Năng, xóm Tân Long 2	1.000
3	Từ đường đi Tiên Phong (ngã ba Cao Vương) đến Km0 đê Chã	2.000
4	Từ biển di tích lịch sử bà Lưu Thị Phận Cổ Pháp - Hào Sơn đến giếng làng Yên Trung	700
5	Từ giáp đất nhà ông Hoàng Văn Bình - Đại Tân đến đập tràn Bình Tiến	600
6	Từ đường đi Tiên Phong (trạm điện Trung Quân) qua ngã năm Giã Thù đến ngã năm Cầu Gô	700
7	Từ đường đi Tiên Phong đi thôn Giã Trung	

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
7.1	Từ đường đi Tiên Phong + 100m	1.000
7.2	Sau 100m đến hết đất nhà ông Dương Văn Huy, thôn Giã Trung	600
8	Từ ngã năm Cầu Gô + 100m qua đình Xuân Trù đến đình Thù Lâm	600
9	Từ hồ Giã Trung đến ngã ba xóm Đồng Thượng	600
10	Từ đường đi Tiên Phong (ngã ba nhà ông Đào Văn Tiến) đến chân đê Yên Trung (cổng Bò Đái)	
10.1	Từ đường đi Tiên Phong (ngã ba nhà ông Đào Văn Tiến) đến hết Trường Tiểu học Tiên Phong 2	1.000
10.2	Từ giáp Trường Tiểu học Tiên Phong 2 đến chân đê Yên Trung (cổng Bò Đái)	800
11	Từ ngã tư Nguyễn Hậu + 100m đến đình làng Nguyễn Hậu	600
12	Từ Trường Tiểu học Tiên Phong 2 đến trạm điện Hảo Sơn	600
XXVI	ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 5 (Địa phận Phổ Yên, đường 37m)	
1	Toàn tuyến	4.000
XXVII	CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ	
1	Khu tái định cư xóm Xây, xã Thuận Thành	
1.1	Lô 1 tiếp giáp tuyến từ Quốc lộ 3 đến đường sắt Hà Thái (đường rộng 7,5m)	2.000
1.2	Các đường quy hoạch còn lại	1.000
2	Khu tái định cư xóm Đình, xã Tân Phú (đường rộng 7,5m)	550
3	Khu tái định cư xóm Yên Gia, xã Tân Phú (đường rộng 7,5m)	550
4	Khu tái định cư xóm Trại, xã Tân Phú (đường rộng 7,5m)	550
5	Khu tái định cư xóm Tân Long 1, xóm Tân Long 2 xã Tân Hương (đường rộng 7,5m)	1.000
6	Khu tái định cư xóm Sứ, xóm Ao Đình xã Tân Hương (đường rộng 7,5m)	2.000
7	Khu dân cư tập trung xóm Sơn Trung, phường Bắc Sơn (đường rộng 3,5m - 5,0m)	800
8	Khu tái định cư khối Đồng Tâm, phường Bãi Bông (đường 7,5m)	2.000
9	Khu tái định cư tổ dân phố An Bình, tổ dân phố Thái Bình, phường Đồng Tiến (đường rộng 7,5m)	5.000
10	Khu tái định cư xã Nam Tiến (đường rộng 7,5m)	2.800
11	Khu tái định cư xã Hồng Tiến (khu tái định cư khu công nghiệp Yên Bình, đường rộng 7m)	2.500
12	Khu Tái định cư Chiến Thắng, phường Đồng Tiến (đường 7,5m)	1.800
13	Khu Tái định cư Thanh Xuân, phường Đồng Tiến (đường 7,5m)	4.000
14	Khu tái định cư Cổng Vỡ, phường Đồng Tiến (đường rộng 7,5m)	4.000
15	Khu tái định cư Tân Hoa, phường Đồng Tiến (đường rộng 7,5m)	3.000
16	Khu tái định cư Thanh Hoa, phường Đồng Tiến (đường 7,5m)	5.000
17	Khu dân cư Tân Đại Việt, phường Đồng Tiến (đường rộng 7,5m)	4.000
18	Khu tái định cư Bờ Hội, xã Thuận Thành (đường rộng 7,5m)	4.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
19	Khu tái định cư Phù Lồi, xã Thuận Thành (đường rộng 7,5m)	1.000
20	Khu tái định cư xóm Hắng, xã Hồng Tiến (đường rộng 7,5m)	2.000
21	Khu dân cư Phú Đại Cát	3.000
22	Khu Tái định cư Hồng Tiến 2 (đường rộng 7m)	700
23	Khu Tái định cư xóm Mãn Chiêm (đường rộng 7m)	1.000
24	Khu dân cư Hồng Diện (trừ các lô tám Tỉnh lộ 261) (đường 7,5m)	2.000
25	Khu dân cư Tân Trung, xã Đắc Sơn (đường rộng 5,5m)	1.200
26	Khu dân cư Tân Tiến, xã Tân Hương (đường rộng 7,5m)	3.000

2. Giá đất ở tại đô thị nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Các phường: Ba Hàng, Bãi Bông, Đồng Tiến, Bắc Sơn	550	520	490	460

3. Giá đất ở tại nông thôn nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Các xã: Đắc Sơn, Đông Cao, Hồng Tiến, Nam Tiến, Tân Hương, Tân Phú, Thuận Thành, Tiên Phong, Trung Thành	500	470	440	410
Các xã: Minh Đức, Phúc Thuận, Thành Công, Phúc Tân	470	440	410	380
Xã Vạn Phái	440	410	380	350